TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1- MG LỚN – CĐ GIA ĐÌNH
Khối Mẫu Giáo Lớn – chủ đề gia đình- Trường chính
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11
Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26//10/2026 đến 20/11/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	*** Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Không ăn quả lạ gây ngộ độc, không nên uống rượu bia- cà phê. + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn.. + Phân biệt được nơi bẩn và sạch. + Phân biệt được nơi nguy hiểm (gần hồ / ao / sông / suối/ vực/ ổ điện...) và không nguy hiểm. + Chơi ở nơi sạch và an toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Có cháy, có người bị rơi xuống nước, ngã chảy máu. Chờ người giúp đỡ khi bị lạc nói được tên địa chỉ gia đình số điện thoại. + Biết gọi điện cho đường dây nóng113,114,115, 111(bảo vệ trẻ em)	*** Hoạt động giờ ăn** *** Chơi-Hoạt động ở các góc :** + Chơi ở góc phân vai chế biến một số món ăn từ rau,củ *Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	Trò chơi : Bé Lạc đường - **KNS:** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... - Bé phòng tránh đuối nước - **KNS:** Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy	*** Hoạt động học** **KNS :** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn:** • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng."	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nhắc nhở trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: giờ ăn, trẻ mọi lúc mọi nơi

	"Mẹ ơi, con thấy ngứa…." • Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
2. Phát triển vận động		
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:**+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:**	*** Thể dục sáng** *** Dạo chơi ngoài trời**

	+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Đi, chạy	*** Đi và chạy :** - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối - Đi nối bàn chân tiến, lùi. - Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m - Đi trên ván kê dốc (dài 2m, rộng 0,03m) một đầu kê cao 0,03m. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Chạy chậm khoảng 100-120m - Chạy nhấc cao đùi 4 - 4,5m - Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, dích dắc theo hiệu lệnh. - Chạy 18 m trong khoảng 10 giây	*** Hoạt động học :** Đề tài: - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bò, trườn, trèo:*** + Bật qua vật cản cao 15-20 cm	*** Hoạt động học** • Bật qua vật cản cao 15-20 cm
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	*** Hoạt động học** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng *** Dạo chơi ngoài trời** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân

		*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) - Kỹ năng đan, nong, tết, thắt nơ	*** Chơi- Hoạt độngở các góc** *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
II. **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**		
a, Khám phá khoa học		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) ***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** **GIA ĐÌNH** : - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Ngày hội gia đình - Làm quà tặng cô	*** Hoạt động góc** - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** - Ngày hội gia đình

	- Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh	
19.Trẻ nhận xét , thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	+ Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng + Phân nhóm đồ vật theo chất liệu, (sứ thủy tinh, nhựa gỗ....., Một số đồ dùng gia đình (để ăn, để ống, để sinh hoạt..)	*** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng - Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. - Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô….	***Chơi- Hoạt động ở các góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
b, Khám Phá Xã hội		
33.Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis - Mời bạn đến thăm gia đình tôi - Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Ngôi nhà thân yêu của bé - Các thành viên trong gia đình. - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình(gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình(xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... - Nhà bé ở đâu?	*** Hoạt động học:** + KPXH: Mời bạn đến thăm gia đình tôi + KPXH: Ngôi nhà thân yêu của bé + Trò chuyện sáng theo units :Nhu cầu của gia đình bé
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội	* Lễ hội: - Vui ngày hội cô giáo 20/11	

và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.		*** Hoạt động học:** + KPXH : Đề tài : Vui ngày hội nhà giáo Việt Nam 20/11 +Trải nghiệm: làm thiệp, gói quà tặng cô
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. 39. So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. 40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Ôn số lượng trong phạm vi 10, nhận biết chữ số từ 1 đến 10 và đếm theo khả năng - Số 6 Tiết 1, 2, 3	*** Hoạt động học:** - Số 6 (Tiết 1, Tiết 2, Tiết 3) **+Chơi- Hoạt độngở các góc:** Góc học tập " Hãy chon và gắn số"... **+ Hoạt động chơi:** - Trò chơi "Ai thông minh nhất, Hãy chọn đúng,..." **+ Hoạt động chiều:** Tổ chức cho trẻ xếp và đếm trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô.
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
a. Nghe và hiểu lời nói		

51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát..	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	***Chơi- Hoạt độngở các góc :** +Chơi ở góc phân vai *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều.** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày		
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao 59.Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật,thay đổi kết thúc thêm bớt sự kiện .... trong nội dung câu chuyện 60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. 61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	*** <u>Truyện</u>:** ***Chủ đề gia đình:*** Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam), Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế *** <u>Thơ</u>** ***Chủ đề gia đình:*** Vì con (Văn Long), Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Giữa vòng gió thơm (Quang Huy), Thương ông(Tú Mỡ), Cháu yêu bà(Võ Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Làm Anh; Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa),	*** Hoạt động học** Đề tài : Truyện ba cô gái *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** *** Hoạt động học :** - Đề tài: Thơ : Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn) ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Đọc các bài thơ về chủ đề

67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
c.Làm quen với việc đọc viết		
70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Đóng kịch	***Chơi- Hoạt độngở các góc** *** Hoạt động chiều** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
. 72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh. - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: e ê; * Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói - Khi nghe một tiếng (ví dụ: "bò"), **trẻ** phát hiện được âm đầu **(b-), hoặc** âm cuối **(-o).** - Tìm âm chữ cái trong tiếng như: c có trong tiếng ca,cá… - Ôn các nhóm chữ cái	*** Hoạt động học :** + Đề tài : Làm quen chữ cái e,ê *Chơi - **Hoạt động ở các góc** *** Hoạt động chiều** - Chơi trò chơi với chữ cái e,ê. - Tô viết chữ cái e,ê ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		

75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....	**Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** *** Dạy hát (vận động)** ***Chủ đề gia đình:*** Mẹ ơi có biết (Nguyễn Văn Chung); Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" (Nguyễn Văn Chung); Nhà của tôi(thu Hiền), Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) ; Thiên đường búp bê (Nhiều tác giả), Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (Nhạc: Đỗ mạnh thường, Thơ: Nguyễn Hữu Tường), cô giáo em (Lê Kiết Tường); bông hồng tặng cô (trần Quang Huy) * **Nghe hát**: - ***Chủ đề: Gia đình*** Thân Sinh Phụ Mẫu (Bìn x Jin Tuấn Nam) , bài học lễ phép (Nguyễn Văn Chung); Nhà là nơi (Nguyễn Hải Phong); Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công sơn), Ru con(dân can am bộ), Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo); Yêu sao nghề giáo viên (Đỗ Tuyết Nhi); Mẹ ơi tại sao (Nguyễn Đình Nguyên) *** TCAN:** Tai ai tinh, giọng hát to- giọng hát nhỏ, - Tiếng hát ở đâu, hát theo hình vẽ - Tai ai tinh, Bao nhiêu bạn hát - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất, Ô số bí ẩn, hãy làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Nghe	***Hoạt động học** Đề tài ; - Dạy hát :Cả nhà đều yêu , - MMH : Cô giáo ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** NH : - Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo) - Yêu sao nghề giáo viên **TCAN :** - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Nhảy theo vũ điệu....
76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ		
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện		

	giai điệu đoàn tên bài hát - Solmi, bé làm nhạc trưởng, tập xướng âm, Vũ điệu quê hương, Nhảy theo vũ điệu.... * Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp	***Hoạt động học** Biểu diễn cuối chủ đề *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi** ***Hoạt động chiều**
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	*** Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Nặn đồ dung trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	*** Hoạt động học:** -Vẽ người thân trong gia đình *** Chơi - Hoạt động ở các góc** *** Hoạt động chiều** - Vẽ cái nồi/soong - Vẽ trang trí cái cốc
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm hình người bé tập thể dục từ rơm rạ, lá cây...	*** Hoạt động học** Đề tài : Nặn đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc :**

	- Làm quà tặng cô giáo (tặng bà, tặng mẹ...) - Làm đồ dùng trong gia đình	- Nặn đồ dùng cái bát ,cái ấm ,cái làn
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	*** Hoạt động học:** Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều:** Thực hiện trong các vở : Cắt dán tủ quần áo
V. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – XÃ HỘI **a.Phát triển tình cảm**		
85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác; - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà, khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b.Phát triển kỹ năng xã hội		
89. Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình . Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
90. Trẻ thực hiện được một	- Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm	*** Hoạt động**

số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.; chủ động giao tiếp chia sẻ cảm xúc , sẵn sàng giúp đỡ người khác, chơi thể hiện sự thân thiện. - Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh; (Chỉ số 20.)	ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. - Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn - Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	**mọi lúc mọi nơi**
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng…	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ phó

Nguyễn Thị Hồng

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: LỚN B
GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11
Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26//10/2026 đến 20/11/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	*** Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Không ăn quả lạ gây ngộ độc, không nên uống rượu bia- cà phê. + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn.. + Phân biệt được nơi bẩn và sạch. + Phân biệt được nơi nguy hiểm (gần hồ / ao / sông / suối/ vực/ ổ điện...) và không nguy hiểm. + Chơi ở nơi sạch và an toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Có cháy, có người bị rơi xuống nước, ngã chảy máu. Chờ người giúp đỡ khi bị lạc nói được tên địa chỉ gia đình số điện thoại. + Biết gọi điện cho đường dây nóng113,114,115, 111(bảo vệ trẻ em) Trò chơi : Bé Lạc đường **- KNS:** Làm gì khi bị lạc, Không	*** Hoạt động giờ ăn** *** Hoạt động góc :** + Chơi ở góc phân vai chế biến một số món ăn từ rau,củ *Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	nhận quà và đi theo người lạ..... - Bé phòng tránh đuối nước - **KNS:** Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy	*** Hoạt động học** **KNS :** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn:** • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." • Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nhắc nhở trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: giờ ăn, trẻ mọi lúc mọi nơi

7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
2. Phát triển vận động		
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:**+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:** + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	*** Thể dục sáng** *** Dạo chơi ngoài trời**

10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bò, trườn, trèo:*** + Bật qua vật cản cao 15-20 cm + Bò dích dắc qua 7 điểm	*** Hoạt động học** + Bật qua vật cản cao 15-20 cm + Bò dích dắc qua 7 điểm
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Tung bóng lên cao và bắt - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	*** Hoạt động học** - Tung bóng lên cao và bắt *** Dạo chơi ngoài trời , trò chơi** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	*** Hoạt động góc** *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

	- Kỹ năng đan, nong, tết, thắt nơ	
II. **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**		
a, Khám phá khoa học		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) ***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** **GIA ĐÌNH** : - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Ngày hội gia đình - Làm quà tặng cô - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh	*** Hoạt động góc** - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** - Ngày hội gia đình
19.Trẻ nhận xét , thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	+ Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng + Phân nhóm đồ vật theo chất liệu, (sứ thủy tinh, nhựa gỗ....., Một số đồ dùng gia đình (để ăn, để ống, để sinh hoạt..)	*** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động mọi lúc mọi**

31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng - Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. - Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô….	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
b, Khám Phá Xã hội		
33.Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis - Mời bạn đến thăm gia đình tôi (gia đình bé) - Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Ngôi nhà thân yêu của bé - Các thành viên trong gia đình. - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình(gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình(xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... - Nhà bé ở đâu?	*** Hoạt động học:** + Trò chuyện sáng theo units : Về gia đình bé + KPXH: Ngôi nhà thân yêu của bé Nhu cầu của gia đình bé
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	* Lễ hội: - Vui ngày hội cô giáo 20/11	*** Hoạt động học:** + KPXH : Đề tài : Vui ngày hội nhà giáo Việt Nam 20/11 +Trải nghiệm: làm thiệp, gói quà tặng cô
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		

38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. 39. So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. 40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Ôn số lượng trong phạm vi 10, nhận biết chữ số từ 1 đến 10 và đếm theo khả năng - Số 6 Tiết 1, 2, 3	*** Hoạt động học:** - Số 6 (Tiết 1, Tiết 2, Tiết 3) **+Hoạt động góc:** Góc học tập " Hãy chon và gắn số"... **+ Hoạt động chơi:** - Trò chơi "Ai thông minh nhất, Hãy chọn đúng,..." **+ Hoạt động chiều:** Tổ chức cho trẻ xếp và đếm trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô.
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
a. Nghe và hiểu lời nói		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát..	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	*** Hoạt động góc :** +Chơi ở góc phân vai *** Hoạt động ngoài trời** *** Hoạt động chiều.** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày		
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao	*** <u>Truyện</u>:** ***Chủ đề gia đình:*** Ba cô gái (	*** Hoạt động học**

59.Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật,thay đổi kết thúc thêm bớt sự kiện .... trong nội dung câu chuyện 60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. 61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	Truyện cổ Việt nam), Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế *** <u>Thơ</u>** ***Chủ đề gia đình:*** Vì con (Văn Long), Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Giữa vòng gió thơm (Quang Huy), Thương ông(Tú Mỡ), Cháu yêu bà(Võ Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Làm Anh; Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa),	**Đề tài : Truyện ba cô gái** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** *** Hoạt động học :** - Đề tài: Thơ : Giữa vòng gió thơm ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Đọc các bài thơ về chủ đề
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
c.Làm quen với việc đọc viết		
70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Đóng kịch	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

. 72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh. - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: e ê; * Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói - Khi nghe một tiếng (ví dụ: "bò"), **trẻ** phát hiện được âm đầu **(b-), hoặc** âm cuối **(-o).** - Tìm âm chữ cái trong tiếng như: c có trong tiếng ca,cá… - Ôn các nhóm chữ cái	*** Hoạt động học :** + Đề tài : Làm quen chữ cái e,ê (Steam-5E) ***Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Chơi trò chơi với chữ cái e,ê. - Tô viết chữ cái e,ê ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....	**Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** *** Dạy hát (vận động)** ***Chủ đề gia đình:*** Mẹ ơi có biết (Nguyễn Văn Chung); Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" (Nguyễn Văn Chung); Nhà của tôi(thu Hiền), Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) ; Thiên đường búp bê (Nhiều tác giả), Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (Nhạc: Đỗ mạnh thường, Thơ: Nguyễn Hữu Tường), cô giáo em (Lê Kiết Tường); bông hồng tặng cô (trần Quang Huy) * **Nghe hát**: - ***Chủ đề: Gia đình*** Thân Sinh Phụ Mẫu (Bìn x Jin Tuấn Nam) , bài học lễ phép (Nguyễn Văn Chung); Nhà là nơi (Nguyễn Hải Phong); Em là bông	***Hoạt động học** Đề tài ; - MMH :Cả nhà đều yêu , - VTTTTC: Nhà của tôi - VĐTN: Bông hồng tặng cô. ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** NH :
76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ		
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện		

	hồng nhỏ (Trịnh Công sơn), Ru con(dân can am bộ), Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo); Yêu sao nghề giáo viên (Đỗ Tuyết Nhi); Mẹ ơi tại sao (Nguyễn Đình Nguyên) *** TCAN:** Tai ai tinh, giọng hát to-giọng hát nhỏ, - Tiếng hát ở đâu, hát theo hình vẽ - Tai ai tinh, Bao nhiêu bạn hát - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất, Ô số bí ẩn, hãy làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Nghe giai điệu đoàn tên bài hát - Solmi, bé làm nhạc trưởng, tập xướng âm, Vũ điệu quê hương, Nhảy theo vũ điệu.... * Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp	- Chỉ có một trên đời. - Yêu sao nghề giáo viên **TCAN :** - Tiết tấu nhanh - chậm - Vũ điệu hóa đá ***Hoạt động học** Biểu diễn cuối chủ đề *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi** ***Hoạt động chiều**

79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	*** Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Nặn đồ dung trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	*** Hoạt động học:** -Vẽ người thân trong gia đình *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Vẽ cái nồi/soong - Vẽ trang trí cái cốc
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm hình người bé tập thể dục từ rơm rạ, lá cây... - Làm quà tặng cô giáo (tặng bà, tặng mẹ...) - Làm đồ dùng trong gia đình	*** Hoạt động góc :** - Nặn đồ dùng cái bát ,cái ấm ,cái làn
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	*** Hoạt động học:** Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều:** Thực hiện trong các vở : Cắt dán tủ quần áo
V. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – XÃ HỘI **a.Phát triển tình cảm**		
85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác; -	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	+ Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà, khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	
b.Phát triển kỹ năng xã hội		
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình . Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.; chủ động giao tiếp chia sẻ cảm xúc , sẵn sàng giúp đỡ người khác, chơi thể hiện sự thân thiện. - Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh; (Chỉ số 20.)	- Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. - Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn - Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng…	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: LỚN C
GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11
Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26//10/2026 đến 20/11/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	*** Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Không ăn quả lạ gây ngộ độc, không nên uống rượu bia- cà phê. + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn.. + Phân biệt được nơi bẩn và sạch. + Phân biệt được nơi nguy hiểm (gần hồ / ao / sông / suối/ vực/ ổ điện...) và không nguy hiểm. + Chơi ở nơi sạch và an toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Có cháy, có người bị rơi xuống nước, ngã chảy máu. Chờ người giúp đỡ khi bị lạc nói được tên địa chỉ gia đình số điện thoại. + Biết gọi điện cho đường dây nóng113,114,115, 111(bảo vệ trẻ em) Trò chơi : Bé Lạc đường **- KNS:** Làm gì khi bị lạc, Không	*** Hoạt động giờ ăn** *** Hoạt động góc :** + Chơi ở góc phân vai chế biến một số món ăn từ rau,củ *Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	nhận quà và đi theo người lạ..... - Bé phòng tránh đuối nước - **KNS:** Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy	*** Hoạt động học** **KNS :** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn:** • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." • Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nhắc nhở trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: giờ ăn, trẻ mọi lúc mọi nơi

7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
2. Phát triển vận động		
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:**+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:** + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	*** Thể dục sáng** *** Dạo chơi ngoài trời**
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện	*** Đi và chạy :** - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi	*** Hoạt động học :**

vận động : Đi, chạy	khuỵu gối - Đi nối bàn chân tiến, lùi. - Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m - Đi trên ván kê dốc (dài 2m, rộng 0,03m) một đầu kê cao 0,03m. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Chạy chậm khoảng 100-120m - Chạy nhấc cao đùi 4 - 4,5m - Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, dích dắc theo hiệu lệnh. - Chạy 18 m trong khoảng 10 giây	Đề tài: - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bò, trườn, trèo:*** + Bật qua vật cản cao 15-20 cm	*** Hoạt động học** • Bật qua vật cản cao 15-20 cm
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	*** Hoạt động học** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng *** Dạo chơi ngoài trời** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt	- Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ	*** Hoạt động góc** *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động**

trong một số hoạt động.	tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) - Kỹ năng đan, nong, tết, thắt nơ	**chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
II. **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**		
a, Khám phá khoa học		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) ***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** **GIA ĐÌNH** : - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Ngày hội gia đình - Làm quà tặng cô - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh	*** Hoạt động góc** - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** - Ngày hội gia đình

19.Trẻ nhận xét , thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	+ Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng + Phân nhóm đồ vật theo chất liệu, (sứ thủy tinh, nhựa gỗ....., Một số đồ dùng gia đình (để ăn, để ống, để sinh hoạt..)	*** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng - Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. - Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô….	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
b, Khám Phá Xã hội		
33.Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis - Mời bạn đến thăm gia đình tôi - Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Ngôi nhà thân yêu của bé - Các thành viên trong gia đình. - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình(gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình(xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... - Nhà bé ở đâu?	*** Hoạt động học:** + KPXH: Mời bạn đến thăm gia đình tôi + KPXH: Ngôi nhà thân yêu của bé + Trò chuyện sáng theo units :Nhu cầu của gia đình bé
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của	* Lễ hội: - Vui ngày hội cô giáo 20/11	*** Hoạt động học:** + KPXH : Đề tài : Vui ngày

quê hương, đất nước.		hội nhà giáo Việt Nam 20/11 +Trải nghiệm: làm thiệp, gói quà tặng cô
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. 39. So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. 40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Ổn số lượng trong phạm vi 10, nhận biết chữ số từ 1 đến 10 và đếm theo khả năng - Số 6 Tiết 1, 2, 3	*** Hoạt động học:** - Số 6 (Tiết 1, Tiết 2, Tiết 3) **+Hoạt động góc:** Góc học tập " Hãy chon và gắn số"... **+ Hoạt động chơi:** - Trò chơi "Ai thông minh nhất, Hãy chọn đúng,..." **+ Hoạt động chiều:** Tổ chức cho trẻ xếp và đếm trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô.
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
a. Nghe và hiểu lời nói		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát..	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	*** Hoạt động góc :** +Chơi ở góc phân vai *** Hoạt động ngoài trời** *** Hoạt động**

		chiều. *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sống hăng ngày		
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao 59.Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật,thay đổi kết thúc thêm bớt sự kiện .... trong nội dung câu chuyện 60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. 61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	*** <u>Truyện</u>:** ***Chủ đề gia đình:*** Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam), Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế *** <u>Thơ</u>** ***Chủ đề gia đình:*** Vì con (Văn Long), Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Giữa vòng gió thơm (Quang Huy), Thương ông(Tú Mỡ), Cháu yêu bà(Võ Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Làm Anh; Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa),	*** Hoạt động học** **Đề tài :** **Truyện ba cô gái** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** *** Hoạt động học :** - Đề tài: Thơ : Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn) ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Đọc các bài thơ về chủ đề
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
c.Làm quen với việc đọc viết		
70. Trẻ biết kể truyện theo	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh	*** Hoạt động**

tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Đóng kịch	**góc** *** Hoạt động chiều** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
. 72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh. - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: e ê; * Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói - Khi nghe một tiếng (ví dụ: "bò"), **trẻ** phát hiện được âm đầu **(b-), hoặc** âm cuối **(-o).** - Tìm âm chữ cái trong tiếng như: c có trong tiếng ca,cá… - Ôn các nhóm chữ cái	*** Hoạt động học :** + Đề tài : Làm quen chữ cái e,ê ***Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Chơi trò chơi với chữ cái e,ê. - Tô viết chữ cái e,ê ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....	**Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** *** Dạy hát (vận động)** ***Chủ đề gia đình:*** Mẹ ơi có biết (Nguyễn Văn Chung); Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" (Nguyễn Văn Chung); Nhà của tôi(thu Hiền), Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) ; Thiên đường búp bê (Nhiều tác giả), Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (Nhạc: Đỗ mạnh thường, Thơ: Nguyễn Hữu Tường),	***Hoạt động học** Đề tài ; - Dạy hát :Cả nhà đều yêu , - MMH : Cô giáo ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ		

77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	cô giáo em (Lê Kiết Tường); bông hồng tặng cô (trần Quang Huy) * **Nghe hát**: - ***Chủ đề: Gia đình*** Thân Sinh Phụ Mẫu (Bìn x Jin Tuấn Nam) , bài học lễ phép (Nguyễn Văn Chung); Nhà là nơi (Nguyễn Hải Phong); Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công sơn), Ru con(dân can am bộ), Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo); Yêu sao nghề giáo viên (Đỗ Tuyết Nhi); Mẹ ơi tại sao (Nguyễn Đình Nguyên) *** TCAN:** Tai ai tinh, giọng hát to-giọng hát nhỏ, - Tiếng hát ở đâu, hát theo hình vẽ - Tai ai tinh, Bao nhiêu bạn hát - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất, Ô số bí ẩn, hãy làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Nghe giai điệu đoàn tên bài hát - Solmi, bé làm nhạc trưởng, tập xướng âm, Vũ điệu quê hương, Nhảy theo vũ điệu.... * Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp	NH : - Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo) - Yêu sao nghề giáo viên **TCAN :** - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Nhảy theo vũ điệu.... ***Hoạt động học** Biểu diễn cuối chủ đề

		*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi** ***Hoạt động chiều**
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	*** Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Nặn đồ dung trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	*** Hoạt động học:** -Vẽ người thân trong gia đình *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Vẽ cái nồi/soong - Vẽ trang trí cái cốc
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm hình người bé tập thể dục từ rơm rạ, lá cây... - Làm quà tặng cô giáo (tặng bà, tặng mẹ...) - Làm đồ dùng trong gia đình	*** Hoạt động học** Đề tài : Nặn đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc :** - Nặn đồ dùng cái bát ,cái ấm ,cái làn
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	*** Hoạt động học:** Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều:** Thực hiện trong

		các vở : Cắt dán tủ quần áo
V. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – XÃ HỘI **a.Phát triển tình cảm**		
85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác; - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà, khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
b.Phát triển kỹ năng xã hội		
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình . Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.; chủ động giao tiếp chia sẻ cảm xúc , sẵn sàng giúp đỡ người khác, chơi thể hiện sự thân thiện. - Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh; (Chỉ	- Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. - Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn - Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

số 20.)		
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng…	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ :
GIA ĐÌNH THÂN YÊU - NGÀY HỘI CÔ GIÁO 20 – 11
Giáo viên thực hiện: Cao Thị Thu Hòa. Lớp MG Lớn E

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Phát triển thể chất		
a. GD dinh dưỡng- sức khỏe		
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	*** Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** +Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng +Không leo trèo bàn ghế, lan can +Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Không ăn quả lạ gây ngộ độc, không nên uống rượu bia- cà phê. + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn.. + Phân biệt được nơi bẩn và sạch. + Phân biệt được nơi nguy hiểm (gần hồ / ao / sông / suối/ vực/ ổ điện...) và không nguy hiểm. + Chơi ở nơi sạch và an toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. +Có cháy, có người bị rơi xuống nước, ngã chảy máu. Chờ người giúp đỡ khi bị lạc nói được tên	*** Hoạt động học:** **- KNS:**Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

	địa chỉ gia đình số điện thoại. +Biết gọi điện cho đường dây nóng113,114,115, 111(bảo vệ trẻ em) Trò chơi : Bé Lạc đường - **KNS:**Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... - Bé phòng tránh đuối nước - **KNS:**Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy	
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn**: • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay**: "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." • Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nhắc nhở trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: giờ ăn, trẻ mọi lúc mọi nơi
7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b.Phát triển vận động		

8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. **- Tay:** + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: +Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. +Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. +Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:** +Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. +Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	***Hoạt động :Thể dục sáng** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Đi, chạy	*** Đi và chạy :** - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát	*** Hoạt động học :** Đề tài: - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bật - nhảy:*** + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. + Nhảy lò cò 5m	***Hoạt động học:** + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. - Nhảy lò cò 5m

11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	*** Dạo chơi ngoài trời** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân
13. Trẻ thực hiện được các vận động;Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) - Kỹ năng đan, nong, tết, thắt nơ	*** Hoạt động góc** *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
2. Phát triển nhận thức		
a, Khám phá khoa học		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) ***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề GIA ĐÌNH** :	*** Hoạt động góc** - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** - Ngày hội gia đình

	- Ngày hội gia đình - Làm quà tặng cô - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Cắt đậu phụ - Pha nước chanh	
19.Trẻ nhận xét , thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	+ Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng + Phân nhóm đồ vật theo chất liệu, (sứ thủy tinh, nhựa gỗ....., Một số đồ dùng gia đình (để ăn, để ống, để sinh hoạt..) Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	*** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
20.Trẻ biết phân loại đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau - Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm;(Chỉ số 51)		
31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện được một sô hiểu biết về đối tượng - Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. - Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô….	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Khám Phá Xã hội		
33.Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis - Mời bạn đến thăm gia đình tôi	***Hoạt động học:** + KPXH: Mời bạn đến thăm gia đình tôi + KPXH: Ngôi nhà thân

gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Ngôi nhà thân yêu của bé - Các thành viên trong gia đình. - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình(gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình(xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... - Nhà bé ở đâu?	yêu của bé + Trò chuyện sáng theo units :Nhu cầu của gia đình bé ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội	* Lễ hội: - Ngày 20/11(Vui ngày hội cô giáo)	***Hoạt động học:** Tìm hiểu Ngày 20/11(Vui ngày hội cô giáo)
1. ***Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán***		
38.Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Ôn số lượng trong phạm vi 6, nhận biết chữ số từ 1 đến 6 và đếm theo khả năng - Số 6 (Tiết 2, 3)	***Hoạt động học:** - Số 6 (Tiết 1) - Số 6 (Tiết 2, 3)
39.So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		
40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và		

đếm đến 6		
3. Phát triển ngôn ngữ		
a. Nghe và hiểu lời nói		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát..	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: đồ dùng (đồ dùng gia đình,	*** Hoạt động góc :** +Chơi ở góc phân vai *** Hoạt động ngoài trời** *** Hoạt động chiều.** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày		
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao 59. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện.. trong nội dung truyện 60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. 61.Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	***<u>Truyện</u>:** ***-Chủ đề gia đình:***Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam), Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế *** <u>Thơ</u>** ***- Chủ đề gia đình:*** Vì con (Văn Long), Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Giữa vòng gió thơm (Quang Huy), Thương ông(Tú Mỡ), Cháu yêu bà(Võ Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Làm Anh; Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa), tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	***Hoạt động hoc:** -Truyện: Ba cô gái *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi** Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế ***Hoạt động hoc:** **Thơ:** Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Đọc các bài thơ về chủ đề: -Cháu yêu bà(Võ Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa),
67. Trẻ biết cách	- Mạnh dạn, chủ động trong giao	*** Hoạt động mọi lúc**

khởi xướng cuộc trò chuyện	tiếp -Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	**mọi nơi**
c.Làm quen với việc đọc viết		
70.Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Đóng kịch	* **Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi**
72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh. - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: e ê; - Trò chơi với chữ cái: ; e ê; * Khả năng **nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói** - Khi nghe một tiếng (ví dụ: "bò"), **trẻ phát hiện được âm đầu (b-), hoặc âm cuối (-o).** - Tìm âm chữ cái trong tiếng như: c có trong tiếng ca,cá… - Ôn các nhóm chữ cái	***Hoạt động hoc:** - Làm quen với chữ cái: e ê; * **Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi** - Trò chơi với chữ cái: ; e ê; - Tô các nét cơ bản - Tô các dấu
4. Phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....	**Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** *** Dạy hát (vận động)** - ***Chủ đề gia đình:***Mẹ ơi có biết (Nguyễn Văn Chung); Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" (Nguyễn Văn Chung); Nhà của tôi(thu Hiền), Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) ; Thiên đường búp bê (Nhiều tác giả), Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (Nhạc: Đỗ mạnh thường, Thơ: Nguyễn Hữu Tường), cô giáo em (Lê Kiết Tường); bông hồng tặng cô (trần Quang Huy) * Biểu diễn văn nghệ	***Hoạt động hoc:** *** Dạy hát (vận động)** - VĐTTTC:Nhà của tôi(thu Hiền),(TT) - DH: Bông hồng tặng cô. (TT) * **Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi** Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (cô giáo em. * Biểu diễn văn nghệ
76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ		

77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	* **Nghe hát**: - ***Chủ đề: Gia đình*** Thân Sinh Phụ Mẫu (Bìn x Jin Tuấn Nam) , bài học lễ phép (Nguyễn Văn Chung); Nhà là nơi(Nguyễn Hải Phong); Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công sơn), Ru con(dân can am bộ), Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo); Yêu sao nghề giáo viên (Đỗ Tuyết Nhi); Mẹ ơi tại sao (Nguyễn Đình Nguyên) - Dân ca tự chọn - Biểu diễn văn nghệ *** TCAN:** Tai ai tinh, giọng hát to- giọng hát nhỏ, - Tiếng hát ở đâu, hát theo hình vẽ - Tai ai tinh, Bao nhiêu bạn hát - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất, Ô số bí ẩn, hãy làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Nghe giai điệu đoàn tên bài hát - Solmi, bé làm nhạc trưởng, tập xướng âm, Vũ điệu quê hương, Nhảy theo vũ điệu.... * Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp	***Hoạt động học:** * **Nghe hát**: - Niềm vui gia đình(hoàng Vân), - Yêu sao nghề giáo viên - Biểu diễn văn nghệ- *** TCAN** - Nhảy theo vũ điệu - Ai nhanh nhất, * **Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi** Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản	*** Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học	***Hoạt động học:** - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ chân dung người thân trong gia đình

phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	- Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Nặn đồ dung trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	- Nặn đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động chiều** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm quà tặng cô giáo - Làm đồ dùng trong gia đình	***Hoạt động hoc:** - Làm quà tặng cô giáo *** Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi**
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	

5. . Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
a. Phát triển tình cảm		
85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác; - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà,khi có khách đến nhà +Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	*** Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi**
b. Phát triển kỹ năng xã hội		
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình . Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	- Một số quy định, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ	*** Hoạt động chiều và mọi lúc mọi nơi**

	chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo. Kỹ năng sống: không nhận quà và đi theo người lạ	
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.; chủ động giao tiếp chia sẻ cảm xúc , sẵn sàng giúp đỡ người khác, chơi thể hiện sự thân thiện. - Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh; (Chỉ số 20.)	- Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. - Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn - Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	*** Hoạt độngđón trẻ và mọi lúc mọi nơi**
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng…	* Hoạt động vệ sinh rửa tay * Hoạt động mọi lúc mọi nơi

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: LỚN G
GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11
Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26//10/2026 đến 20/11/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	*** Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống	*** Hoạt động giờ ăn** *** Hoạt động góc :** + Chơi ở góc phân vai chế biến một số món ăn từ rau,củ *Hoạt động mọi

	+ Không ăn quả lạ gây ngộ độc, không nên uống rượu bia- cà phê. + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn.. + Phân biệt được nơi bẩn và sạch. + Phân biệt được nơi nguy hiểm (gần hồ / ao / sông / suối/ vực/ ổ điện...) và không nguy hiểm. + Chơi ở nơi sạch và an toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Có cháy, có người bị rơi xuống nước, ngã chảy máu. Chờ người giúp đỡ khi bị lạc nói được tên địa chỉ gia đình số điện thoại. + Biết gọi điện cho đường dây nóng113,114,115, 111(bảo vệ trẻ em) Trò chơi : Bé Lạc đường **- KNS:** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... - Bé phòng tránh đuối nước **- KNS:** Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy	lúc mọi nơi *** Hoạt động học** **KNS :** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: **- Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. **- Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. **- Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. **- Buồn nôn**: cảm giác khó chịu	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nhắc nhở trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: giờ ăn, trẻ mọi lúc mọi nơi

	trong bụng, muốn ói. **- Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn:** - Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." - Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
2. Phát triển vận động		
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:**+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết	*** Thể dục sáng** *** Dạo chơi ngoài trời**

	hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:** + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Đi, chạy	*** Đi và chạy :** - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối - Đi nối bàn chân tiến, lùi. - Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m - Đi trên ván kê dốc (dài 2m, rộng 0,03m) một đầu kê cao 0,03m. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Chạy chậm khoảng 100-120m - Chạy nhấc cao đùi 4 - 4,5m - Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, dích dắc theo hiệu lệnh. - Chạy 18 m trong khoảng 10 giây	*** Hoạt động học :** Đề tài: - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bò, trườn, trèo:*** + Bật qua vật cản cao 15-20 cm	*** Hoạt động học** • Bật qua vật cản cao 15-20 cm
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	*** Hoạt động học** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng *** Dạo chơi ngoài trời** - Chuyền, bắt bóng qua đầu,

		qua chân *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) - Kỹ năng đan, nong, tết, thắt nơ	*** Hoạt động góc** *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
II. **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**		
a, Khám phá khoa học		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô, thích robot, thích búp bê…) ***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** **GIA ĐÌNH** : - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Ngày hội gia đình - Làm quà tặng cô	*** Hoạt động góc** - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** - Ngày hội gia đình

	- Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh	
19.Trẻ nhận xét , thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	+ Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng + Phân nhóm đồ vật theo chất liệu, (sứ thủy tinh, nhựa gỗ…), Một số đồ dùng gia đình (để ăn, để ống, để sinh hoạt..)	*** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng - Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. - Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô….	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
b, Khám Phá Xã hội		
33.Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis - Mời bạn đến thăm gia đình tôi - Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Ngôi nhà thân yêu của bé - Các thành viên trong gia đình. - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình(gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình(xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... - Nhà bé ở đâu?	*** Hoạt động học:** + KPXH: Mời bạn đến thăm gia đình tôi + KPXH: - Trò chuyện sáng theo units : Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Trò chuyện sáng theo units: Nhu cầu gia đình

36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	* Lễ hội: - Vui ngày hội cô giáo 20/11	*** Hoạt động học:** + KPXH : Đề tài : Vui ngày hội nhà giáo Việt Nam 20/11 +Trải nghiệm: làm thiệp, gói quà tặng cô
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. 39. So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. 40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Ôn số lượng trong phạm vi 10, nhận biết chữ số từ 1 đến 10 và đếm theo khả năng - Số 6 Tiết 1, 2, 3	*** Hoạt động học:** - Số 6 (Tiết 1, Tiết 2, Tiết 3) **+Hoạt động góc:** Góc học tập " Hãy chon và gắn số"... **+ Hoạt động chơi:** - Trò chơi "Ai thông minh nhất, Hãy chọn đúng,..." **+ Hoạt động chiều:** Tổ chức cho trẻ xếp và đếm trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô.
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
a. Nghe và hiểu lời nói		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát..	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	*** Hoạt động góc :** +Chơi ở góc phân vai *** Hoạt động**

		ngoài trời *** Hoạt động chiều.** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sông hăng ngày		
58. Đọc biêu cảm bài thơ ca dao đồng dao 59.Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật,thay đổi kết thúc thêm bớt sự kiện .... trong nội dung câu chuyện 60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. 61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	*** <u>Truyện</u>:** ***Chủ đề gia đình:*** Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam), Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế *** <u>Thơ</u>** ***Chủ đề gia đình:*** Vì con (Văn Long), Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Giữa vòng gió thơm (Quang Huy), Thương ông(Tú Mỡ), Cháu yêu bà(Võ Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Làm Anh; Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa),	*** Hoạt động học** **Đề tài : Truyện ba cô gái** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** *** Hoạt động học :** - Đề tài: Thơ : Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn) ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Đọc các bài thơ về chủ đề
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
c.Làm quen với việc đọc viết		
70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Đóng kịch	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** *** Hoạt động**

		mọi lúc mọi nơi
. 72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh. - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: e ê; * Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói - Khi nghe một tiếng (ví dụ: "bò"), **trẻ** phát hiện được âm đầu **(b-), hoặc** âm cuối **(-o).** - Tìm âm chữ cái trong tiếng như: c có trong tiếng ca,cá… - Ôn các nhóm chữ cái	*** Hoạt động học :** + Đề tài : Làm quen chữ cái e,ê ***Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Chơi trò chơi với chữ cái e,ê. - Tô viết chữ cái e,ê ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....	**Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** *** Dạy hát (vận động)** ***Chủ đề gia đình:*** Mẹ ơi có biết (Nguyễn Văn Chung); Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" (Nguyễn Văn Chung); Nhà của tôi(thu Hiền), Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) ; Thiên đường búp bê (Nhiều tác giả), Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (Nhạc: Đỗ mạnh thường, Thơ: Nguyễn Hữu Tường), cô giáo em (Lê Kiết Tường); bông hồng tặng cô (trần Quang Huy) * **Nghe hát**: - ***Chủ đề: Gia đình*** Thân Sinh Phụ Mẫu (Bìn x Jin Tuấn Nam) , bài học lễ phép (Nguyễn Văn Chung); Nhà là nơi (Nguyễn Hải Phong); Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công sơn), Ru con(dân can	***Hoạt động học** Đề tài ; - Dạy hát :Cả nhà đều yêu , - MMH : Cô giáo ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** NH : - Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo)
76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ		
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện		

	am bộ), Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo); Yêu sao nghề giáo viên (Đỗ Tuyết Nhi); Mẹ ơi tại sao (Nguyễn Đình Nguyên) *** TCAN:** Tai ai tinh, giọng hát to-giọng hát nhỏ, - Tiếng hát ở đâu, hát theo hình vẽ - Tai ai tinh, Bao nhiêu bạn hát - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất, Ô số bí ẩn, hãy làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Nghe giai điệu đoàn tên bài hát - Solmi, bé làm nhạc trưởng, tập xướng âm, Vũ điệu quê hương, Nhảy theo vũ điệu.... * Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp	- Yêu sao nghề giáo viên **TCAN :** - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Nhảy theo vũ điệu.... ***Hoạt động học** Biểu diễn cuối chủ đề *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi** ***Hoạt động chiều**
79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	*** Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Nặn đồ dung trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	*** Hoạt động học:** -Vẽ người thân trong gia đình *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Vẽ cái nồi/soong - Vẽ trang trí cái cốc
80. Trẻ biết phối hợp và	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các	*** Hoạt động**

lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm hình người bé tập thể dục từ rơm rạ, lá cây... - Làm quà tặng cô giáo (tặng bà, tặng mẹ...) - Làm đồ dùng trong gia đình	**học** Đề tài : Nặn đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc :** - Nặn đồ dùng cái bát ,cái ấm ,cái làn
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	*** Hoạt động học:** Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều:** Thực hiện trong các vở : Cắt dán tủ quần áo
V. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – XÃ HỘI		
a.Phát triển tình cảm		
85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác; - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà, khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
b.Phát triển kỹ năng xã hội		
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình . Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

(Chỉ số 70)	đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.; chủ động giao tiếp chia sẻ cảm xúc , sẵn sàng giúp đỡ người khác, chơi thể hiện sự thân thiện. - Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh; (Chỉ số 20.)	- Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. - Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn - Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng…	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1- MG LỚN – CĐ GIA ĐÌNH
Khối Mẫu Giáo Lớn – chủ đề gia đình- Phân hiệu 1
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11
Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26//10/2026 đến 20/11/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5 Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	* **Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.** + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống + Không ăn quả lạ gây ngộ độc, không nên uống rượu bia- cà phê. + Nhà vệ sinh, hố rác, chuồng nuoi con vật không có rào chắn an toàn.. + Phân biệt được nơi bẩn và sạch. + Phân biệt được nơi nguy hiểm (gần hồ / ao / sông / suối/ vực/ ổ điện...) và không nguy hiểm. + Chơi ở nơi sạch và an	*** Hoạt động giờ ăn** *** Hoạt động góc :** + Chơi ở góc phân vai chế biến một số món ăn từ rau,củ *Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	toàn *** Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.** + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. + Có cháy, có người bị rơi xuống nước, ngã chảy máu. Chờ người giúp đỡ khi bị lạc nói được tên địa chỉ gia đình số điện thoại. + Biết gọi điện cho đường dây nóng113,114,115, 111(bảo vệ trẻ em) Trò chơi : Bé Lạc đường - **KNS:** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... - Bé phòng tránh đuối nước - **KNS:** Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy	*** Hoạt động học** **KNS :** Làm gì khi bị lạc, Không nhận quà và đi theo người lạ..... *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nhắc nhở trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: giờ ăn, trẻ mọi lúc mọi nơi

	bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn**: • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay**: "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." • Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7.. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
2. Phát triển vận động		
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:**+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai	*** Thể dục sáng** *** Dạo chơi ngoài trời**

	tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - **Lưng**, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. **- Chân:** + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
9. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Đi, chạy	*** Đi và chạy :** - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối - Đi nối bàn chân tiến, lùi. - Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m - Đi trên ván kê dốc (dài 2m, rộng 0,03m) một đầu kê cao 0,03m.	*** Hoạt động học :** Đề tài: - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát

	- Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Chạy chậm khoảng 100-120m - Chạy nhấc cao đùi 4 - 4,5m - Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, dích dắc theo hiệu lệnh. - Chạy 18 m trong khoảng 10 giây	
10. Trẻ kiểm soát được vận động: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	**** Bò, trườn, trèo:*** + Bật qua vật cản cao 15-20 cm	*** Hoạt động học** • Bật qua vật cản cao 15-20 cm
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	*** Hoạt động học** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng *** Dạo chơi ngoài trời** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15	*** Hoạt động góc** *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

	khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) - Kỹ năng đan, nong, tết, thắt nơ	
II. **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**		
a, Khám phá khoa học		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới) + Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? + Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô/ thích robot, thích búp bê…) ***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** **GIA ĐÌNH** : - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Ngày hội gia đình - Làm quà tặng cô - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh	*** Hoạt động góc** - Làm bánh – cắt rau củ quả - Bóc trứng - Pha nước chanh Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô *** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động chiều** - Ngày hội gia đình

19.Trẻ nhận xét , thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	+ Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng + Phân nhóm đồ vật theo chất liệu, (sứ thủy tinh, nhựa gỗ....., Một số đồ dùng gia đình (để ăn, để ống, để sinh hoạt..)	*** Dạo chơi ngoài trời** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng - Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. - Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô….	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi**
b, Khám Phá Xã hội		
33.Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis - Mời bạn đến thăm gia đình tôi - Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Ngôi nhà thân yêu của bé - Các thành viên trong gia đình. - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình(gia đình nhỏ, gia đình lớn).	*** Hoạt động học:** **Trò chuyện sáng theo u nít** - Những người thân trong gia đình bé + KPXH: - Địa chỉ gia đình. + KPXH: Ngôi nhà thân yêu của bé.(STEAM) + Trò chuyện sáng theo units :Nhu cầu của gia đình bé

	- Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình(xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... - Nhà bé ở đâu?	
36. Trẻ kể tên, nói về hoạt động nổi bật một số lễ hội và nêu một vài nét đặc trưng về danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	* Lễ hội: - Vui ngày hội cô giáo 20/11 Nhận biết các hoạt động trong ngày hội ngày 20/11, + Trò chuyện sáng theo units *Trải nghiệm: + Trải nghiệm làm thiệp, gói quà tặng cô, tặng cô **-* Hoạt động trải nghiệm** - Làm bánh trôi; chè trái cây; làm sữa chua..(Steam)	*** Hoạt động học** + Trò chuyện sáng theo units: Ngày hội của cô giáo * Trải nghiệm Làm quà tặng cô **- HĐ chơi:** + nghe các bài thơ, các bài hát , câu đố về ngày hội của cô giáo . + Trò chuyện với trẻ hằng ngày ngày hội của cô . + Trò chơi : Hỏi đáp
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Ôn số lượng trong phạm vi 10, nhận biết chữ số từ 1 đến 10 và đếm theo khả năng - Số 6 Tiết 1, 2, 3 **+ Các hoạt động ứng dụng:** **- Tìm số phù hợp bằng giấy ghi chú (Steam)** **- Đếm số bằng**	*** Hoạt động học:** - Số 6 (Tiết 1, Tiết 2, Tiết 3) **+Hoạt động góc:** Góc học tập " Hãy chon và gắn số"... **+ Hoạt động chơi:** - Trò chơi "Ai thông minh nhất, Hãy chọn đúng,..." **+ Hoạt động chiều:** Tổ chức cho trẻ xếp và đếm trong phạm vi 6 theo yêu cầu của cô.
39. So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		

40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.		
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
a. Nghe và hiểu lời nói		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát..	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,... Đồ dùng gia đình: Table (bàn); Chair (ghế) ; Window (cửa sổ); Door(cửa)	*** Hoạt động góc :** +Chơi ở góc phân vai *** Hoạt động ngoài trời** *** Hoạt động chiều.** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
b, Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày		
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao	*** <u>Truyện</u>:** ***Chủ đề gia đình:*** Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam), Hai anh em (Truyện cổ Việt nam) , Aai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu).Hai anh em gà con(Tranh truyện minh họa), cây khế *** <u>Thơ</u>** ***Chủ đề gia đình:*** Vì con (Văn Long), Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Giữa vòng gió thơm (Quang Huy), Thương ông(Tú Mỡ), Cháu yêu bà(Võ	*** Hoạt động học** **Đề tài : Truyện ba cô gái (Ứng dụng sơ đồ tư duy minmap)** *** Hoạt động chiều** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
59.Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật,thay đổi kết thúc thêm bớt sự kiện .... trong nội dung câu chuyện		*** Hoạt động học :** - Đề tài: Thơ : Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn) ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Đọc các bài thơ về chủ đề
60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của		

nhân vật trong truyện. 61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	Quang Vinh), Cô giáo của em (Chu Huy) , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) ; Bàn tay có nụ hôn(tranh thơ minh họa), Làm Anh; Cháu dắt tay ông(tranh thơ minh họa),	
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
c.Làm quen với việc đọc viết		
70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Đóng kịch	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
. 72.Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh. - Nghe nhận ra âm trong tiếng(CS 39)	- Tô các nét cơ bản - Tô các dấu - Làm quen với chữ cái: e ê; * Khả năng nghe và tách ra âm thanh trong từng tiếng nói - Khi nghe một tiếng (ví dụ: "bò"), **trẻ** phát hiện được âm đầu **(b-), hoặc** âm cuối **(-o).** - Tìm âm chữ cái trong tiếng như: c có trong tiếng ca,cá… - Ôn các nhóm chữ cái **- Lồng ghép STEAM vào dạy trẻ làm quen với các chữ cái**	*** Hoạt động học :** + Đề tài : Làm quen chữ cái e,ê (Steam) ***Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Chơi trò chơi với chữ cái e,ê. - Tô viết chữ cái e,ê ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		

75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... 76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ **77.** Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	**Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** *** Dạy hát (vận động)** ***Chủ đề gia đình:*** Mẹ ơi có biết (Nguyễn Văn Chung); Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" (Nguyễn Văn Chung); Nhà của tôi(thu Hiền), Gánh gánh gồng gồng(Phạm Tuyên), Có ông bà- có ba má (Sông Trà) ; Thiên đường búp bê (Nhiều tác giả), Nhà mình rất vui(Sông trà), Ông cháu(Phong Nhã); Cô giáo (Nhạc: Đỗ mạnh thường, Thơ: Nguyễn Hữu Tường), cô giáo em (Lê Kiết Tường); bông hồng tặng cô (trần Quang Huy) * **Nghe hát**: - ***Chủ đề: Gia đình*** Thân Sinh Phụ Mẫu (Bìn x Jin Tuấn Nam) , bài học lễ phép (Nguyễn Văn Chung); Nhà là nơi (Nguyễn Hải Phong); Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công sơn), Ru con(dân can am bộ), Cho con	***Hoạt động học** Đề tài ; - Dạy hát :Cả nhà đều yêu Nghe hát: **Bàn tay mẹ** **Trò chơi: Hãy nhảy cùng** ***Hoạt động mọi lúc mọi nơi** NH : - Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo) - Yêu sao nghề giáo viên **TCAN :** - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Nhảy theo vũ điệu....

	(Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả(Thập Nhất), Niềm vui gia đình(hoàng Vân), Ba ngọn nến lung linh(Ngọc lễ), Bàn tay mẹ(bùi Đình Thảo); Yêu sao nghề giáo viên (Đỗ Tuyết Nhi); Mẹ ơi tại sao (Nguyễn Đình Nguyên) *** TCAN:** Tai ai tinh, giọng hát to- giọng hát nhỏ, - Tiếng hát ở đâu, hát theo hình vẽ - Tai ai tinh, Bao nhiêu bạn hát - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Ai nhanh nhất, Ô số bí ẩn, hãy làm theo hiệu lệnh, Ai đoán giỏi, Nghe giai điệu đoàn tên bài hát - Solmi, bé làm nhạc trưởng, tập xướng âm, Vũ điệu quê hương, Nhảy theo vũ điệu.... * Nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe, kể câu chuyện và bộc lộ cảm xúc phù hợp	***Hoạt động học** Biểu diễn cuối chủ đề *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi** ***Hoạt động chiều**

79.Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	*** Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Vẽ cái cốc - Nặn cái làn - Nặn đồ dung trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	*** Hoạt động học:** -Vẽ người thân trong gia đình *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Vẽ cái nồi/soong - Vẽ trang trí cái cốc
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm - Làm dây hoa trang trí lớp học - Làm hình người bé tập thể dục từ rơm rạ, lá cây... - Làm quà tặng cô giáo (tặng bà, tặng mẹ...) - Làm đồ dùng trong gia đình	*** Hoạt động học** Đề tài : Nặn đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc :** - Nặn đồ dùng cái bát ,cái ấm ,cái làn
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	*** Hoạt động học:** Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học *** Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều:** Thực hiện trong các vở : Cắt dán tủ quần áo

V. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – XÃ HỘI **a.Phát triển tình cảm**		
85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác; - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà, khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
b.Phát triển kỹ năng xã hội		
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình . Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.; chủ động giao tiếp chia sẻ cảm xúc , sẵn sàng giúp đỡ người khác, chơi	- Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. - Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

thể hiện sự thân thiện. - Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh; (Chỉ số 20.)	- Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng…	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ trưởng

Trần Thị Lệ Hà

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20 - 11

Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày: 26/10/2026 đến ngày 20/11/2026

Người thực hiện: Cao Thị Lan Nhi - Lớp: Lớn B

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
5. Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	*** Hoạt động học và mọi lúc mọi nơi** - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. *** Hoạt động chiều:** KNS - **KNS**: "Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy"
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**:	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

	người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn:** • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7.Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:** + Đưa 2 ra phía trước, đưa tay lên cao. - **Lưng,** bụng: + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - **Chân:** + Bước lần lượt từng chân lên trước, sau đó khụyu gối, đồng thời hai tay đưa sang ngang, ra phía trước. - Bật: + Bật chụm tách chân	*** Hoạt động thể dục sáng:** Đi chạy khởi động và thực hiện các bài tập phát triển. Tích hợp vào trong các hoạt động học

10. Trẻ kiểm soát được vận động: Bò, trườn, trèo, bật, nhảy	***Bò, trườn, trèo** + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. *** Bật - nhảy:** - Bật xa 40 - 50 cm. - Nhảy lò cò 5m - Bật liên tục vào vòng.	*** Hoạt động học:** + Bật xa 40-50cm + Nhảy lò cò + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m *** Hoạt động trò chơi:** - Trò chơi: Kéo co, cáo ơi ngủ à, ai nhanh hơn, cướp cờ, tín hiệu
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng	- **Hoạt động học:** + Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	*** Hoạt động góc, hoạt động chiều:** - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Đan nong 1 - Lấy sữa uống, tự mặc quần áo *** Hoạt động thể dục sáng** - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay.
2. Phát triển nhận thức		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung	***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các**	- **Hoạt động chiều:** + Trò chuyện về thời

quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	**chủ đề** - Làm cây gia đình - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thời tiết chuyển mùa lạnh cần mặc đồ phù hợp	tiết giao mùa - **Hoạt động góc:** Làm cây gia đình
19. Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng	*** Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc** + Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong
20. Trẻ biết phân loại đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. - Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm;(Chỉ số 51)	- Phân nhóm một số đồ dùng gia đình theo chất liệu,công dụng (sứ thủy tinh, nhựa gỗ.....), (để ăn, để uống, để sinh hoạt..)	*** Hoạt động học** - Đồ dùng trong gia đình bé - Phân loại, phân nhóm đồ dùng trong gia đình bé
31. Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	• Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng • Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô.	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
33. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis:Thành viên trong gia đình bé - Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình (xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ...	*** Hoạt động học** - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis: Các thành viên trong gia đình bé - Ngày kỷ niệm đáng nhớ của gia đình *** Hoạt động chiều** - Trò chơi: Kết nối (

	Nhà bé ở đâu? - Ngày kỷ niệm đáng nhớ của gia đình	trẻ sẽ chơi theo yêu cầu của cô về nội dung như sau: + Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). + Nhu cầu gia đình. + Địa chỉ gia đình (xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... Nhà bé ở đâu?
36. Trẻ nhận biết được một vài nét đặc trưng về các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trường lớp	- Trẻ biết ngày 20/11 là ngày hội của cô giáo, nói được một số hoạt động nổi bật và biết ơn thầy cô	*** Hoạt động học** - Tri ân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 *** Hoạt động tập thể:** Văn nghệ chào mừng ngày hội của thầy cô
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	**- Tổ chức trong hoạt động học** + Số (6 tiết 1) **- Hoạt động chơi ở các góc:** + Đếm nhận biết số nhóm số lượng trong phạm vi 6 **- Hoạt động chiều:** Làm trong vở bài tập toán
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	**- Hoạt động học** + Số 6 (tiết 2) **- Hoạt động góc:** Chơi thêm bớt trong phạm vi 6 **- Hoạt động chiều:** + Làm bài tập trong vở toán + Các trò chơi thêm bớt

40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp, Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.	- **Hoạt động học:** + Số 6 (Tiết 3) - **Hoạt động góc:** + Các trò chơi tách gộp - **Hoạt động chiều** + Làm bài tập trong vở toán
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao	- Đọc, kể, nghe, hiểu, nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề gia đình - **Thơ:** Giữa vòng gió thơm, lấy tăm cho bà, em yêu nhà em - **Truyện:** "Ba cô gái"	*** Hoạt động học** - **Thơ:** Giữa vòng gió thơm, lấy tăm cho bà - **Truyện:** "Ba cô gái" *** Hoạt động chiều:** - **Thơ:** Em yêu nhà em
59. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện.. trong nội dung truyện		
60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện		*** Hoạt động chiều, hoạt động góc, học** - Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.		
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh	*** Hoạt động chiều** - Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
72. Trẻ biết nhận dạng được chữ cái e,ê trong bảng chữ cái tiếng việt (CS 91), và phát âm đúng âm e, ê	- Nhận dạng được chữ cái e, và phát âm đúng âm e, ê	*** Hoạt động học:** - Làm quen chữ cái e, ê *** Hoạt động chiều:** - Trò chơi chữ cái e, ê
4. Lĩnh vực phát triển Thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... **76.** Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	- **Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** - Dạy hát: "mẹ ơi có biết - Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: "Nhà của tôi" - Dạy hát " Gánh gánh gồng gồng" - Làm quen bài hát "Cô giáo"	*** Hoạt động học:** - Dạy hát: "mẹ ơi có biết" - **Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm:** "Nhà của tôi" - Dạy hát " Gánh gánh gồng gồng" *** Hoạt động chiều:** - Làm quen bài hát "Cô giáo"
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe hát: Mẹ yêu con, ba ngọn nến lung linh, em là bông hồng nhỏ, yêu sao nghề giáo viên	*** Hoạt động học** - Nghe hát: Mẹ yêu con, ba ngọn nến lung linh, em là bông hồng nhỏ, yêu sao nghề giáo viên *** Mọi lúc mọi nơi:**
79. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	**Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình	*** Hoạt động học:** - Vẽ chân dung người thân trong gia đình *** Hoạt động chơi**: chơi ở góc tạo hình làm đồ chơi vẽ tranh ,nặn... *** Hoạt động chiều:**

	- Nặn đồ dùng trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	- Làm cà vạt tặng bố - Vẽ cái nồi/ cái soong - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Cắt dán tủ quần áo - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay *** Hoạt động góc:** - Làm quà tặng cô - Làm đồ dùng trong gia đình
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm + Làm quà tặng cô giáo bằng giấy gói quà + Làm đồ dùng trong gia đình bằng thùng bìa cát tông, que kem, ống hút	
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	
	5. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	
85. Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học *** Kỹ năng sống** + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà,khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình - Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề	- **Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi**

giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo. Kỹ năng sống: không nhận quà và đi theo người lạ	
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.	• Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở • Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. • Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. • Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
94. Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng.	*** Hoạt động vệ sinh** **- Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi**

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ phó

Lê Thị Vân

TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1- MG LỚN – CĐ GIA ĐÌNH
Khối Mẫu Giáo Lớn – chủ đề gia đình- Phân hiệu 2

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11
Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 26//10/2026 đến 20/11/2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20 - 11

Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày: 26/10/2026 đến ngày 20/11/2026
Người thực hiện: Hồ Thị Duyên - Lớp: Lớn A

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
5. Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	*** Hoạt động học và mọi lúc mọi nơi** - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. *** Hoạt động chiều:** KNS - **KNS**: "Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy"
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều.	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

	• **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn**: • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay**: "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7.Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:** + Đưa 2 ra phía trước, đưa tay lên cao. - **Lưng,** bụng: + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - **Chân:** + Bước lần lượt từng chân lên trước, sau đó khụyu gối, đồng thời hai tay đưa sang ngang, ra phía trước.	*** Hoạt động thể dục sáng:** Đi chạy khởi động và thực hiện các bài tập phát triển. Tích hợp vào trong các hoạt động học

	- Bật: + Bật chụm tách chân	
10. Trẻ kiểm soát được vận động: Bò, trườn, trèo, bật, nhảy	***Bò, trườn, trèo** + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. ***Bật - nhảy:** - Bật xa 40 - 50 cm. - Nhảy lò cò 5m - Bật liên tục vào vòng.	***Hoạt động học:** + Bật xa 40-50cm + Nhảy lò cò + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m ***Hoạt động trò chơi:** - Trò chơi: Kéo co, cáo ơi ngủ à, ai nhanh hơn, cướp cờ, tín hiệu
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Lăn, bắt bóng	***Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng	- **Hoạt động học:** + Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng
13. Trẻ thực hiện được các vận động: Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	***Hoạt động góc, hoạt động chiều:** - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Đan nong 1 - Lấy sữa uống, tự mặc quần áo ***Hoạt động thể dục sáng** - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay.
2. Phát triển nhận thức		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi .	***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề**	- **Hoạt động chiều:** + Trò chuyện về thời tiết giao mùa

- Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	- Làm cây gia đình - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thời tiết chuyển mùa lạnh cần mặc đồ phù hợp	- **Hoạt động góc:** Làm cây gia đình
19. Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng	*** Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc** + Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong
20. Trẻ biết phân loại đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. - Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm;(Chỉ số 51)	- Phân nhóm một số đồ dùng gia đình theo chất liệu,công dụng (sứ thủy tinh, nhựa gỗ.....), (để ăn, để uống, để sinh hoạt..)	*** Hoạt động học** - Đồ dùng trong gia đình bé - Phân loại, phân nhóm đồ dùng trong gia đình bé
31. Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	• Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng • Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô.	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
33. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis: Thành viên trong gia đình bé - Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình (xóm, xã, tỉnh.); số điện thoại của bố mẹ... Nhà bé ở đâu?	*** Hoạt động học** - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis: Các thành viên trong gia đình bé - Ngày kỷ niệm đáng nhớ của gia đình *** Hoạt động chiều** - Trò chơi: Kết nối (trẻ sẽ chơi theo yêu

	- Ngày kỷ niệm đáng nhớ của gia đình	cầu của cô về nội dung như sau: + Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). + Nhu cầu gia đình. + Địa chỉ gia đình (xóm, xã, tỉnh.); số điện thoại của bố mẹ... Nhà bé ở đâu?
36. Trẻ nhận biết được một vài nét đặc trưng về các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trường lớp	- Trẻ biết ngày 20/11 là ngày hội của cô giáo, nói được một số hoạt động nổi bật và biết ơn thầy cô	*** Hoạt động học** - Tri ân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 *** Hoạt động tập thể:** Văn nghệ chào mừng ngày hội của thầy cô
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	**- Tổ chức trong hoạt động học** + Số (6 tiết 1) **- Hoạt động chơi ở các góc:** + Đếm nhận biết số nhóm số lượng trong phạm vi 6 **- Hoạt động chiều:** Làm trong vở bài tập toán
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	**- Hoạt động học** + Số 6 (tiết 2) **- Hoạt động góc:** Chơi thêm bớt trong phạm vi 6 **- Hoạt động chiều:** + Làm bài tập trong vở toán + Các trò chơi thêm bớt

40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp, Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.	- **Hoạt động học:** + Số 6 (Tiết 3) - **Hoạt động góc:** + Các trò chơi tách gộp - **Hoạt động chiều** + Làm bài tập trong vở toán
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao	- Đọc, kể, nghe, hiểu, nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề gia đình - **Thơ:** Giữa vòng gió thơm, lấy tăm cho bà, em yêu nhà em - **Truyện:** "Ba cô gái"	*** Hoạt động học** - **Thơ:** Giữa vòng gió thơm, lấy tăm cho bà - **Truyện:** "Ba cô gái" *** Hoạt động chiều:** - **Thơ:** Em yêu nhà em
59. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện.. trong nội dung truyện		
60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện		*** Hoạt động chiều, hoạt động góc, học** - Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
61. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.		
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh	***Hoạt động góc** *** Hoạt động chiều** - Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
72. Trẻ biết nhận dạng được chữ cái e,ê trong bảng chữ cái tiếng việt (CS 91), và phát âm đúng âm e, ê	- Nhận dạng được chữ cái e, và phát âm đúng âm e, ê	*** Hoạt động học:** - Làm quen chữ cái e, ê *** Hoạt động chiều:** - Trò chơi chữ cái e, ê
4. Lĩnh vực phát triển Thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... **76.** Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	- **Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** - Dạy hát: "mẹ ơi có biết - Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: "Nhà của tôi" - Dạy hát "Gánh gánh gồng gồng" - Làm quen bài hát "Cô giáo"	*** Hoạt động học:** - Dạy hát: "mẹ ơi có biết" - **Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm:** "Nhà của tôi" - Dạy hát "Gánh gánh gồng gồng" *** Hoạt động chiều:** - Làm quen bài hát "Cô giáo"
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe hát: Mẹ yêu con, ba ngọn nến lung linh, em là bông hồng nhỏ, yêu sao nghề giáo viên	*** Hoạt động học** - Nghe hát: Mẹ yêu con, ba ngọn nến lung linh, em là bông hồng nhỏ, yêu sao nghề giáo viên *** Mọi lúc mọi nơi:**
79. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.) - Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	**Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Nặn đồ dùng trong gia	*** Hoạt động học:** - Vẽ chân dung người thân trong gia đình *** Hoạt động chơi**: chơi ở góc tạo hình làm đồ chơi vẽ tranh ,nặn... *** Hoạt động chiều:** - Làm cà vạt tặng bố

	đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	- Vẽ cái nồi/ cái soong - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Cắt dán tủ quần áo - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay *** Hoạt động góc:** - Làm quà tặng cô - Làm đồ dùng trong gia đình
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm + Làm quà tặng cô giáo bằng giấy gói quà + Làm đồ dùng trong gia đình bằng thùng bìa cát tông, que kem, ống hút	
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	
	5. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	
85. Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học *** Kỹ năng sống** + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà, khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia đình - Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường).	- **Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi**

	- Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo. Kỹ năng sống: không nhận quà và đi theo người lạ	
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.	• Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở • Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. • Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. • Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
94. Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng.	*** Hoạt động vệ sinh** **- Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi**

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ trưởng

Trần Thị Lệ Hà

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH –
NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20 - 11

Lớp: MG Lớn B

Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày: 26/10/2026 đến ngày 20/11/2026

Giáo dục phát triển thể chất		
Mục tiêu GD	**Nội dung GD**	**Hoạt động GD**
5. Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc.	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống • Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. * Hoạt động chiều: KNS "Biết kêu cứu khi gặp nguy hiểm"
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra:** • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn:** • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy	* Mọi lúc mọi nơi và tích hợp vào các hoạt động. * Hoạt động chiều: -Trò chuyện để trẻ nhận biết được một số dấu hiệu bất thường của cơ thể. - Nhận ra và thông báo với người khác khi thấy những biểu hiện khác thường đó. - Không tự ý bôi thuốc hay dấu cảm giác.

	ngứa…." • Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. • Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. • Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi * Hoạt động đón trả trẻ
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	• Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp • Hô hấp: Hít vào thở ra. • Tay: + Đưa 2 ra phía trước, đưa tay lên cao. • Lưng, bụng: + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa lên cao, chân bước sang phải, sang trái. • Chân: + Bước lần lượt từng chân lên trước, sau đó khụyu gối, đồng thời hai tay đưa sang ngang, ra phía trước. - Bật: + Bật chụm tách chân	- Thể dục sáng: đi chạy khởi động Và thực hiện các bài tập phát triển - Hoạt động học và tích hợp trong các hoạt động
10. Trẻ kiểm soát được vận động: Bò, trườn, trèo, bật, nhảy	• Bò, trườn, trèo + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. * Bật - nhảy: • Bật xa 40 - 50 cm. - Nhảy lò cò 5m	* Hoạt động học + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. • Bật xa 40 - 50 cm. - Nhảy lò cò 5m * Hoạt động trò chơi: • Tc: kéo co, cáo ơi ngủ à, ai nhanh hơn, chuyền bóng bằng chân, lộn cầu vồng

11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động: Lăn bóng	- Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng	* Hoạt động học: - Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	• Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. • Gập, mở lần lượt từng ngón tay. • Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. • Cắt được theo đường viền của hình vẽ. • Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. • Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) • Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	* Hoạt động góc, hoạt động chiều: - Đan nong 1 - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. * Hoạt động thể dục sáng • Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. Gập, mở lần lượt từng ngón tay. Hoạt động đón trả trẻ , trước và sau khi ngủ dậy: Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. • Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)
Giáo dục phát triển Nhận thức		
15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải	+ Hay hỏi về những thay đổi / mới xung quanh. Vì sao? Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Cắt rau củ quả	• Hoạt động chiều: - Làm quà tặng bạn, tặng bà, tặng cô - Cắt rau củ quả

nghiệm, thí nghiệm.		
19. Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng	* Hoạt động học + Đồ dùng trong gia đình * Hoạt động góc + Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong
20.Trẻ biết phân loại đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau - Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm;(Chỉ số 51)	- Phân nhóm một số đồ dùng gia đình theo chất liệu,công dụng (sứ thủy tinh, nhựa gỗ.....), (để ăn, để uống, để sinh hoạt..)	* Hoạt động học - Phân loại, phân nhóm đồ dùng trong gia đình bé
31.Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	• Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng • Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. • Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô.	* Hoạt động góc: chơi xây dựng, góc âm nhạc. * Hoạt động mọi lúc mọi nơi
33. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis: Những thành viên trong gia đình tớ, - Những ngày kỷ niệm đáng nhớ - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình: Đồ dùng trong gia đình - Địa chỉ gia đình (xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ...	* Hoạt động học - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis: +Những thành viên trong gia đình tớ, + Những ngày kỷ niệm đáng nhớ -KPXH: - Đồ dùng trong gia đình * Hoạt động chiều: - Nghề nghiệp của bố mẹ - Sở thích của các thành viên trong gia đình; - Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Địa chỉ gia đình (xóm,

		xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ...
36. Trẻ nhận biết được một vài nét đặc trưng về các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trường lớp	-Trẻ biết ngày 20/11 là ngày hội của cô giáo, nói được một số hoạt động nổi bật và biết ơn thầy cô	* Hoạt động học Ngày hội của cô giáo, thầy giáo 20-11 * Hoạt động tập thể: Múa hát chào mừng ngày hội của cô giáo, thầy giáo
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	- Tổ chức trong hoạt động học + Số (6 tiết 1) - Hoạt động chơi ở các góc: + Đếm nhận biết số nhóm số lượng trong phạm vi 6 - Hoạt động chiều: Làm trong vở bài tập toán
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả : Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Hoạt động học + Số 6 (tiết 2) - Hoạt động chiều: + Làm bài tập trong vở toán + Các trò chơi thêm bớt
40.Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp, Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.	- Hoạt động học + Số 6 (tiết 3) - Hoạt động chiều: + Làm bài tập trong vở toán + Các trò chơi tách gộp
42.Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (Số nhà, biển số xe, số điện thoại...) - Số chẵn số lẻ.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi * Hoạt động góc * Hoạt động học: Trẻ làm quen toán "Số chẵn số lẻ" trong phạm vi 6

Giáo dục phát triển Ngôn ngữ		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
58. Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề gia đình	- Đọc, kể , nghe, hiểu, nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề gia đình Thơ: Làm anh (Phan Thị Thanh Nhàn), Thương ông(Tú Mỡ), , Bàn tay cô giáo (Định Hải).Quạt cho bà ngủ(Thạch quỳ) * Truyện: Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam), Ai đáng khen nhiều hơn(Phong Thu . * Đồng dao: - Công cha như núi thái sơn	* Hoạt động học; Thơ: Quạt cho bà ngủ * Kể chuyện: Ba cô gái (Truyện cổ Việt nam) * Hoạt động chiều: -Thơ: Bàn tay cô giáo. Làm anh, thương ông -Truyện: Ai đáng khen nhiều hơn(- Đồng giao:Công cha như núi thái sơn
59.Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện.. trong nội dung truyện	- Kể lại câu chuyện có thay đổi một vài tình tiết đơn giản.	- Hoạt động chơi các góc: Kể lại các câu chuyện đã học
60.Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện	- Đóng kịch	Đóng kịch: Truyện " ba cô gái"
61 Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng (qua thơ, kể chuyện, hoặc trò chơi ngôn ngữ....	Trẻ trẻ biết dùng các từ ngữ có hình ảnh, có cảm xúc khi nói, kể, hoặc miêu tả sự vật hiện tượng (giáo viên hướng dẫn) Cụ thể: Từ biểu cảm: là những từ bộc lộ tình cảm, cảm xúc (vui, buồn, yêu, ghét, sợ, thích…). Ví dụ: vui vẻ, đáng yêu, dễ thương, buồn bã, sợ hãi, hạnh phúc… Từ hình tượng: là những từ gợi hình ảnh sinh động, giúp người	Mọi lúc mọi nơi: Trẻ đọc thơ kể chuyện sử dụng từ biểu cảm hình tượng qua đọc thơ kể chuyện như: đẹp như ánh trăng rằm, mẹ giống cô tiên.....

	nghe hình dung được điều trẻ nói. Ví dụ: tròn xoe, long lanh, lung linh, ríu rít, nhấp nhô, lấp lánh…	
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện (CS 72)	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp	- Hoạt động đón trả trẻ Và mọi lúc mọi nơi - Mạnh dạn, chủ động trong hoạt động Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis
70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	• Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh	* Hoạt động góc và mọi lúc mọi nơi. • Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
72.Trẻ biết nhận dạng được chữ cái e,ê trong bảng chữ cái tiếng việt (CS 91), và phát âm đúng âm e, ê	- Nhận dạng được chữ cái e,e và phát âm đúng âm e, ê	* Hoạt động học: Làm quen chữ cái e, ê
Giáo dục phát triển thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng các giai điệu bài hát trẻ em (CS100) Và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Hát các bài hát thiếu nhi phù hợp với chủ đề và thể hiện sắc thái tình cảm "Cho con" (Nguyễn Văn Chung); Ông cháu(Phong Nhã); Bông hồng tặng cô (Trần Quang Huy) thiên đường búp bê(xuân mai)	* Hoạt động học: - Dạy trẻ thuộc bài hát: thiên đường búp bê(xuân mai) * Hoạt động tích hợp: Bông hồng tặng cô (Trần Quang Huy), Cho con, Ông cháu(Phong Nhã)
76. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu giai điệu, và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Biết cách sử dụng các nhạc cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhanh, chậm, phối hợp) Mẹ ơi có biết Nhà của tôi(thu Hiền),	- Hoạt động học: Dạy trẻ vận động nhịp nhàng theo bài hát: + Mẹ ơi có biết (vận động minh họa) + Nhà của tôi (vỗ tay tiết tấu phối hợp)

77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe hát, nghe nhạc: Chú ý lắng nghe nhận ra giai điệu vui , buồn, tình cảm tha thiết của các bản nhac bài hát phù hợp với các chủ đề + Ru con (dân ca nam bộ), Cho con (Phạm trọng cầu), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bố là tất cả (Thập Nhất), Niềm vui gia đình (hoàng Vân), Bàn tay mẹ (bùi Đình Thảo); Bài ca người giáo viên nhân dân (Hoàng Vân) - Chơi các trò chơi âm nhạc: Cảm thụ âm nhạc: tiết tấu, khiêu vũ, tai ai tinh, ai nhanh nhất...	- Hoạt động học - Nghe hát: Ru con(dân can nam bộ), Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Bài ca người giáo viên nhân dân (Hoàng Vân), Cho con (Phạm trọng cầu) - Mọi lúc mọi nơi: tích hợp vào các hoạt động Bố là tất cả, Niềm vui gia đình(hoàng Vân)
79. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình	- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tao ra sản phẩm theo ý thích phù hợp với chủ đề	* Hoạt động học: - Vẽ cái nồi - Làm quà tặng cô giáo * Tổ chức hoạt động góc và HĐ chiều - Làm đồ chơi từ các nguyên liệu thiên nhiên - Làm cây gia đình. Trẻ thực hiện vở tạo hình : cắt dán ngôi nhà từ hình hình học - Trẻ thực hiện vở tạo hình: Vẽ chân dung người thân trong gia đình - **Hoạt động chơi**: chơi ở góc tạo hình làm đồ chơi vẽ tranh ,nặn...
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Làm tranh từ nguyên vật liệu thiên nhiên - Vẽ các bức tranh đẹp - Kỹ năng nặn tạo thành sản phẩm đẹp	
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng, bố cục	
Giáo dục phát triển tình cảm xã hội		

85.Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác	Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà,khi có khách đến nhà +Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ , lồng ghép tích hợp giáo dục trong các hoạt động nhẹ nhàng - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh * Kỹ năng sống + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà,khi có khách đến nhà Và Lịch sự nơi công cộng - Trò chuyện sáng theo PP Unis Ngày nghỉ bé làm gì giúp mẹ
89. Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình	• Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). • Khi chơi không tranh dành đồ chơi,Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo.	
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.	• Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở • Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. • Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. • Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn • Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	* Hoạt động đón trả trẻ * Trong hoạt động vui chơi: + Chơi đóng vai * Trò chuyện mọi lúc mọi nơi
94.Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng.	* Hoạt động vệ sinh Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi

BGH duyệt	**Tổ chuyên môn**
	Tổ phó
Nguyễn Thị Liên	**Hồ Thị Duyên**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20 - 11

Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày: 26/10/2026 đến ngày 20/11/2026

Người thực hiện: Nguyễn Thị Thanh Nhàn - Lớp: Lớn C

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
5. Trẻ biết một số nguy cơ và một số trường hợp không an toàn, không chơi những nơi mất vệ sinh. - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm biết gọi số điện thoại gia đình người thân, hỏi, gọi khi bị lạc	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. + Không thò tay và ổ điện, bàn là khi đang nóng, phích nước nóng + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không cười đùa khi ăn uống, không tự ý lấy thuốc uống Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	*** Hoạt động học và mọi lúc mọi nơi** - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. *** Hoạt động chiều:** KNS - **KNS**:“ Kỹ năng thoát hiểm khi có cháy”
6. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	Nhận biết **một số dấu hiệu dễ nhận ra**: • **Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. • **Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. • **Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. • **Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**

	bụng, muốn ói. • **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn**: • Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay:** "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác.	
7.Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
8. Trẻ thực hiện thuần thục các động tác của bài tập theo hiệu lệnh hoặc nhịp của bản nhạc/bài hát, phát triển nhóm cơ và hô hấp	- Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp - **Hô hấ**p: Hít vào thở ra. - **Tay:** + Đưa 2 ra phía trước, đưa tay lên cao. - **Lưng,** bụng: + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - **Chân:** + Bước lần lượt từng chân lên trước, sau đó khụyu gối, đồng thời hai tay đưa sang ngang, ra phía trước.	*** Hoạt động thể dục sáng:** Đi chạy khởi động và thực hiện các bài tập phát triển. Tích hợp vào trong các hoạt động học

	- Bật: + Bật chụm tách chân	
10. Trẻ kiểm soát được vận động: Bò, trườn, trèo, bật, nhảy	***Bò, trườn, trèo** + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. *** Bật - nhảy:** - Bật xa 40 - 50 cm. - Nhảy lò cò 5m - Bật liên tục vào vòng.	*** Hoạt động học:** + Bật xa 40-50cm + Nhảy lò cò + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m *** Hoạt động trò chơi:** - Trò chơi: Kéo co, cáo ơi ngủ à, ai nhanh hơn, cướp cờ, tín hiệu
11. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : Lăn, bắt bóng	*** Tung, đập, ném , chuyền, lăn, bắt bóng** - Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng bằng hai tay và đi theo bóng
13. Trẻ thực hiện được các vận động; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động.	- Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (Chỉ số 9) - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	*** Hoạt động góc, hoạt động chiều:** - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Đan nong 1 - Lấy sữa uống, tự mặc quần áo *** Hoạt động thể dục sáng** - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay.
2. Phát triển nhận thức		

15. Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và đặt câu hỏi . - Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét thảo luận về sự vật hiện tượng qua hoạt động Trải nghiệm, thí nghiệm.	***Các Hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm các chủ đề** - Làm cây gia đình - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường: + Thời tiết chuyển mùa lạnh cần mặc đồ phù hợp	**- Hoạt động chiều:** + Trò chuyện về thời tiết giao mùa **- Hoạt động góc:** Làm cây gia đình
19. Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi; So sánh sự khác nhau và giông nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng	*** Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình *** Hoạt động góc** + Trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong
20. Trẻ biết phân loại đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. - Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm;(Chỉ số 51)	- Phân nhóm một số đồ dùng gia đình theo chất liệu,công dụng (sứ thủy tinh, nhựa gỗ.....), (để ăn, để uống, để sinh hoạt..)	*** Hoạt động học** - Đồ dùng trong gia đình bé - Phân loại, phân nhóm đồ dùng trong gia đình bé
31. Trẻ biết thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	• Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng • Xây dựng các "công trình" từ những khối xây dựng khác nhau. Có những cử chỉ điệu bộ, vận động minh hoạ / múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô.	*** Hoạt động góc** *** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
33. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình; Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis:Thành viên trong gia đình bé - Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). - Nhu cầu gia đình. - Địa chỉ gia đình (xóm,	*** Hoạt động học** - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis: Các thành viên trong gia đình bé - Ngày kỷ niệm đáng nhớ của gia đình

	xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... Nhà bé ở đâu? - Ngày kỷ niệm đáng nhớ của gia đình	*** Hoạt động chiều** - Trò chơi: Kết nối (trẻ sẽ chơi theo yêu cầu của cô về nội dung như sau: + Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). + Nhu cầu gia đình. + Địa chỉ gia đình (xóm, xã, huyện, tỉnh..); số điện thoại của bố mẹ... Nhà bé ở đâu?
36. Trẻ nhận biết được một vài nét đặc trưng về các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trường lớp	- Trẻ biết ngày 20/11 là ngày hội của cô giáo, nói được một số hoạt động nổi bật và biết ơn thầy cô	*** Hoạt động học** - Tri ân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 *** Hoạt động tập thể:** Văn nghệ chào mừng ngày hội của thầy cô
38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	**- Tổ chức trong hoạt động học** + Số (6 tiết 1) **- Hoạt động chơi ở các góc:** + Đếm nhận biết số nhóm số lượng trong phạm vi 6 **- Hoạt động chiều:** Làm trong vở bài tập toán
39. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	**- Hoạt động học** + Số 6 (tiết 2) **- Hoạt động góc:** Chơi thêm bớt trong phạm vi 6 **- Hoạt động chiều:** + Làm bài tập trong vở toán

		+ Các trò chơi thêm bớt
40. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp, Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.	- **Hoạt động học:** + Số 6 (Tiết 3) - **Hoạt động góc:** + Các trò chơi tách gộp - **Hoạt động chiều** + Làm bài tập trong vở toán
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
51. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
58. Đọc biểu cảm bài thơ ca dao đồng dao	- Đọc, kể, nghe, hiểu, nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề gia đình - **Thơ:** Giữa vòng gió thơm, lấy tăm cho bà, em yêu nhà em - **Truyện:** "Ba cô gái"	*** Hoạt động học** - **Thơ:** Giữa vòng gió thơm, lấy tăm cho bà - **Truyện:** "Ba cô gái" *** Hoạt động chiều:** - **Thơ:** Em yêu nhà em
59. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện.. trong nội dung truyện		
60. Biết kể chuyện theo trình tự nhất định . Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện		*** Hoạt động chiều, hoạt động góc, học** - Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
61. Trẻ biết bắt chước		

giọng nói của nhân vật trong truyện.		
67. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện	- Mạnh dạn, chủ động trong giao tiếp	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
70. Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh	*** Hoạt động chiều** - Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh
72. Trẻ biết nhận dạng được chữ cái e,ê trong bảng chữ cái tiếng việt (CS 91), và phát âm đúng âm e, ê	- Nhận dạng được chữ cái e, và phát âm đúng âm e, ê	*** Hoạt động học:** - Làm quen chữ cái e, ê *** Hoạt động chiều:** - Trò chơi chữ cái e, ê
4. Lĩnh vực phát triển Thẩm mỹ		
75. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.... **76.** Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết cách sử dụng các nhạc cụ	- **Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc :** - Dạy hát: "mẹ ơi có biết - Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: "Nhà của tôi" - Dạy hát " Gánh gánh gồng gồng" - Làm quen bài hát "Cô giáo"	*** Hoạt động học:** - Dạy hát: "mẹ ơi có biết" - **Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm:** "Nhà của tôi" - Dạy hát " Gánh gánh gồng gồng" *** Hoạt động chiều:** - Làm quen bài hát "Cô giáo"
77. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe hát: Mẹ yêu con, ba ngọn nến lung linh, em là bông hồng nhỏ, yêu sao nghề giáo viên	*** Hoạt động học** - Nghe hát: Mẹ yêu con, ba ngọn nến lung linh, em là bông hồng nhỏ, yêu sao nghề giáo viên *** Mọi lúc mọi nơi:**
79. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình - Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật; (Chỉ số 57.)	**Chủ đề gia đình:** - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học	*** Hoạt động học:** - Vẽ chân dung người thân trong gia đình *** Hoạt động chơi**: chơi ở góc tạo hình

- Thể hiện một số hiểu biết của bản thân về nghệ thuật truyền thống; (Chỉ số 58.)	- Vẽ cái nồi/ soong - Vẽ chân dung người thân trong gia đình - Nặn đồ dùng trong gia đình - Làm cà vạt tặng bố - Cắt dán tủ quần áo	làm đồ chơi vẽ tranh ,nặn... *** Hoạt động chiều:** - Làm cà vạt tặng bố - Vẽ cái nồi/ cái soong - Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học - Cắt dán tủ quần áo - Làm găng tay; Làm đồng hồ đeo tay *** Hoạt động góc:** - Làm quà tặng cô - Làm đồ dùng trong gia đình
80. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm + Làm quà tặng cô giáo bằng giấy gói quà + Làm đồ dùng trong gia đình bằng thùng bìa cát tông, que kem, ống hút	
81. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc đường nét, hình dáng,bố cục	
	5. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	
85. Trẻ biết nhận ra việc của mình làm có ảnh hưởng đến người khác - Trẻ biết nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi; (Chỉ số 28)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học *** Kỹ năng sống** + Dạy trẻ lễ phép khi ở nhà,khi có khách đến nhà + Lịch sự nơi công cộng + Những việc nên làm và không nên làm trong các hoạt động - Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
89. Trẻ thực hiên được một số quy định ở lớp và gia	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng	- **Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi**

đình - Trẻ thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (Chỉ số 70)	(để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khi chơi không tranh dành đồ chơi, Sau khi chơi xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà bố mẹ, cô giáo. Kỹ năng sống: không nhận quà và đi theo người lạ	
90. Trẻ thực hiện được một số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.	• Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở • Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. • Biết trao đổi thỏa thuận với bạn. • Chú ý nghe cô nói, bạn nói, chơi với bạn Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	*** Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
94. Trẻ có những hành vi tiết kiệm trong sinh hoạt	- Tiết kiệm điện, nước không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng.	*** Hoạt động vệ sinh - Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi**

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ phó

Hồ Thị Duyên